

Số: 204/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5, Điều 149, Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 17 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 206/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1) - Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú: CH 2318 S207, KĐT Vhop, Đ, G, Hà Nội; nơi ở hiện nay: căn hộ I, chung cư I, tổ A, khu D, phường B, tỉnh Quảng Ninh; Căn cước công dân số: 022171001451, cấp ngày: 15/9/2022, nơi cấp: Cục quản lý về hành chính và trật tự xã hội - Bộ C1; quốc tịch: Việt Nam;

2) Ông **Chiu Shao C**, sinh năm 1949; nơi đăng ký thường trú: tầng 9, số B, đường H, phường Đ, thành phố Đ, Đài Loan; nơi tạm trú: căn hộ I, chung cư I, tổ A, khu D, phường B, tỉnh Quảng Ninh; Hộ chiếu số: 315178692, ngày cấp: 07/6/2017; quốc tịch: Đài Loan (Trung Quốc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị T và ông Chiu Shao C có đăng ký kết hôn vào ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp.

[2] Trước khi kết hôn, bà T và ông Chiu Shao C đều có vợ, có chồng, nhưng bà T đã ly hôn theo quy định của pháp luật. ông Chiu Shao C có vợ nhưng đã chết năm 1989. Bà T sang Đài Loan lao động. Sau khi kết hôn, bà T sinh sống cùng ông C một thời gian, sau đó bà T về Việt Nam sinh sống. Đến nay, mỗi người sống một nơi. Bà T sinh sống ở Việt Nam, còn ông C sinh sống ở Đài Loan. Do cuộc sống không hạnh phúc, thực tế quan hệ hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, cả hai bên cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về con chung: vợ chồng không có con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: bà T tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

[6] Sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên có đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung thỏa thuận đó là có căn cứ và hợp pháp.

[7] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[8] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị T và ông Chiu Shao C cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị T và ông Chiu Shao C không có con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị T và ông Chiu Shao C không có tài sản chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: bà Nguyễn Thị T và ông Chiu Shao C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002165 ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự Quảng Ninh; bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV1 - Quảng Ninh;
- UBND phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Lâm